TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG XÂY DỰNG NỀN VĂN HOÁ VIỆT NAM TIÊN TIẾN ĐẬM ĐÀ, BẢN SẮC DÂN TỘC

ThS DƯƠNG NHẬT THÁI - THS LƯƠNG HỮU BẮC
Khoa Lý luận Mác–Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Trường SQLQ2

Trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh, vấn đề văn hoá luôn có vị trí quan trọng. Đó là một kho báu văn hoá của dân tộc. Những tư tưởng quan điểm của Người về văn hoá là một yếu tố cấu thành nền tảng tinh thần xã hội, là cơ sở lý luận, kim chỉ nam để Đảng ta hoạch định đường lối, chính sách xây dựng và phát triển nền văn hoá của đất nước qua các thời kỳ cách mạng. Ngày nay, trong sự nghiệp xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thì tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá vẫn là điểm tựa tinh thần vững chắc, là ánh sáng soi đường cho toàn Đảng, toàn dân ta đưa sự nghiệp cách mạng đến thành công. Đồng thời, với sức sống mãnh liệt, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá đã và đang trở thành một bộ phận của nền văn hoá Việt Nam.

Quan niệm của Hồ Chí Minh về văn hoá.

Mặc dù đã có rất nhiều khái niệm, định nghĩa về văn hoá khác nhau, nhưng Hồ Chí Minh đã đưa ra một định nghĩa về văn hoá rất gần với cách hiểu mà 40 năm sau (1982) UNESCO mới nêu ra. Trong mục "Đọc sách" ở phần cuối tập "Nhật ký trong tù" (1942-1943), Người đã viết: "Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hoá. Văn hoá là tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu của đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn" . Quan điểm trên của Hồ Chí Minh đã khái quát được nội dung đầy đủ nhất, rộng nhất, mang đầy đủ nội hàm của phạm trù văn hoá. Theo đó, văn hoá được hiểu là toàn bộ sáng tạo những giá trị vật chất và những giá trị tinh thần của con người trong quá trình tồn tại sinh sống và phát triển.

Quan niệm của Hồ Chí Minh về đặc điểm hình thành và phát triển văn hoá

Văn hoá, theo Hồ Chí Minh không phải là sự sáng tạo riêng của các vĩ nhân, các nghệ sỹ, nghệ nhân, của giai cấp thống trị..., mà văn hoá trước hết là của nhân dân và do nhân dân sáng tạo ra. Quần chúng có biết sáng tác không? có sáng tác được không?...Quần chúng là những người sáng tạo, công nông là những người sáng tạo. Nhưng, quần chúng không chỉ sáng tạo ra những của cải vật chất cho xã hội, mà quần chúng còn là người sáng tác nữa. Người viết: "Những câu tục ngữ, những câu vè, ca dao rất hay là những sáng tác của quần chúng. Các sáng tác ấy rất hay mà lại ngắn, chứ không "trường thiên đại hải", dây cà ra dây muống. Các cán bộ văn hoá cần phải giúp những sáng tác của quần chúng. Những sáng tác ấy là những hòn ngọc quý. Muốn làm như thế thì cố nhiên là phải có chính trị, có kỹ thuật, thì mới mài cho viên ngọc ấy thành tốt, khéo và đẹp" .

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh thì với tính cách là phương thức sinh tồn của con người, văn hoá được tạo ra là để phục vụ cho cuộc sống con người. Con người vừa là chủ thể sáng tạo, vừa là chủ thể hưởng thụ các giá trị văn hoá. Đó là những lý luận hết sức khoa học. Do vậy, văn hoá theo Hồ Chí Minh phải hướng vào phục vụ đại đa số nhân dân chứ không phải là độc quyền hưởng thụ của bọn thống trị, bóc lột và tầng lớp trí thức. Vì thế trong các bài nói, bài viết của mình, Hồ Chí Minh thường phê phán lối nói, lối viết, lối vẽ... cầu kỳ khó hiểu không phục vụ thiết thực cho nhu cầu đời sống nhân dân. Người viết: "Ta là cán bộ cách mạng, ta nói và viết cho quần chúng nhân dân mà mọi người không hiểu ta nói cái gì, sao có thể gọi là cán bộ cách mạng được" . Người yêu cầu các nghệ sỹ, các nhà báo, cán bộ văn hoá... khi viết, khi nói hoặc khi vẽ phải giản dị, dễ hiểu, có vậy mới tuyên truyền giáo dục được quần chúng nhân dân. Lấy việc "vẽ" của các nghệ sỹ làm ví dụ, Người viết: "Bác nghĩ rằng nghệ thuật phải gắn với cuộc sống, người vẽ không thể dùng ý tưởng tượng ra thế nào cũng được, rồi quần chúng phê bình lại bảo người ta dốt" . Người nhắc nhở chúng ta muốn xây dựng kinh tế và phát triển văn hoá thì phải phát huy được đầy đủ tích cực và sáng tạo sức sáng tạo của quần chúng nhân dân, phải biết dựa vào quần chúng nhân dân mà trước hết là công, nông, binh và trí thức cách mạng, học tập kinh nghiệm của quần chúng nhân dân, tạo điều kiện cho họ nắm được khoa học, kỹ thuật, nâng cao mặt bằng dân trí để đủ sức tham gia vào công việc quản lý của nhà nước, thực sự trở thành những người làm chủ đất nước.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, Hồ Chí Minh đã phác hoạ ra con đường xây dựng nền văn hoá Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng như sau: "Xúc tiến công tác văn hoá để đào tạo con người mới và cán bộ mới cho công cuộc kháng chiến, kiến quốc. Phải triệt để tẩy trừ mọi di tích thuộc địa và ảnh hưởng nô dịch của văn hoá đế quốc. Đồng thời phát triển những truyền thống tốt đẹp của văn hoá dân tộc và hấp thụ những cái mới của văn hoá tiến bộ thế giới, để xây dựng một nền văn hoá Việt Nam có tính chất dân tộc, khoa học và đại chúng" . Quan điểm này là kết quả của

sự nhận thức hết sức sâu sắc đặc điểm có tính quy luật của sự tồn tại và phát triển của văn hoá; là sự nhận thức đúng đắn những yêu cầu phát triển văn hoá trong sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Nó đã trở thành một định hướng lớn trong đường lối, chính sách xây dựng và phát triển nền văn hoá ở nước ta qua các thời kỳ.

Đề cao bản sắc văn hoá dân tộc, Hồ Chí Minh phê phán những thói lai căng văn hoá, quá đề cao văn hoá ngoại, coi nhẹ văn hoá dân tộc trong giới trí thức và văn nghệ sỹ. Người cảnh báo về nguy cơ "mất gốc" văn hoá trong giới trí thức và văn nghệ sỹ nước ta. Đồng thời, Người dạy chúng ta phải giữ gìn và phát huy những truyền thống và bản sắc dân tộc. Người viết: "Chúng ta không chống cách mượn tiếng ngoại quốc để làm cho tiếng ta đầy đủ thêm. Nhưng chúng ta phải chống cách mượn không phải lối, mượn đến nỗi bỏ cả tiếng ta, đến nỗi quần chúng không hiểu" . Rõ ràng với những lời chỉ huấn đó, chúng ta càng thấu hiểu tính triết lý sâu sắc, thể hiện mối liên hệ sâu sắc của các yếu tố trong đời sống xã hội và chúng có mối quan hệ biện chứng với nhau trong chỉnh thể của đời sống xã hội.

Vì thế, theo Hồ Chí Minh, để xây dựng đời sống văn hoá mới không phải cái gì cũ cũng bỏ đi hết, không phải cái gì cũ cũng kế thừa và không phải cái gì cũng làm mới. Người viết: "Đời sống văn hoá mới không phải cái gì cũ cũng bỏ hết, không phải cái gì cũng làm mới. Cái gì cũ mà xấu thì phải bỏ... Cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức thì phải sửa lại cho hợp lý...Cái gì cũ mà tốt, thì phải phát triển thêm...Cái gì mới mà hay, thì ta phải làm...Làm thế nào cho đời sống của dân ta, vật chất được đầy đủ hơn, tinh thần được vui mạnh hơn" . Với tinh thần khôi phục cái cũ, cái truyền thống tốt đẹp, Người dạy chúng ta nên khôi phục những cái tốt, còn cái gì không tốt, không còn phù hợp thì phải loại dần ra khỏi đời sống xã hội. Người viết: "Nói là khôi phục vốn cũ, thì nên khôi phục cái gì tốt, còn cái gì không tốt thì phải loại dần ra" . Đó là tư duy biện chứng của Hồ Chí Minh.

Ý nghĩa trong xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc hiện nay

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII đã xác định chúng ta xây dựng một nền văn hoá mới đó là "một nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc". Với quan điểm đó chúng ta thấy rằng tính chất "tiên tiến" và "đậm đà bản sắc dân tộc" có quan hệ chặt chẽ với nhau. Tính chất "tiên tiến" là khoa học, hiện đại, là xã hội chủ nghĩa, là biết tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại. Còn tính chất "đậm đà bản sắc dân tộc" là sự kế thừa, phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, phát triển những truyền thống tốt đẹp ấy cho phù hợp với những điều kiện lịch sử mới của đất nước.

Ngày nay, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá tiếp tục là kim chỉ nam định hướng cho sự nghiệp xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Những tư tưởng ấy không chỉ có ý nghĩa trong việc hoạch định chiến lược phát triển văn hoá của Đảng cộng sản Việt Nam, mà nó còn có ý nghĩa trực tiếp trong chỉ đạo các hoạt động văn hoá cụ thể trên các lĩnh vực khác nhau. Do vậy, sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đòi hỏi chúng ta phải nghiên cứu sâu sắc toàn bộ di sản tư tưởng Hồ Chí Minh, trước hết là những tư tưởng của Người về văn hoá, từ đó vận dụng sáng tạo trong thực tiễn xây dựng và phát triển văn hoá, đề ra đường lối chính sách xây dựng và phát triển văn hoá một cách đúng đắn, sáng tạo. Theo đó, trong những năm tới cần thực hiện tốt các biện pháp sau đây:

Một là, *bảo đảm sự gắn kết giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, chính đốn Đảng là then chốt với không ngừng nâng cao văn hoá - nền tảng tinh thần của xã hội.*

Trong quá trình hội nhập chúng ta đã tận dụng được rất nhiều thành tựu của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật và công nghệ hiện đại để củng cố, xây dựng, phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, xây dựng được các ngành công nghiệp mũi nhọn, các công trình, cơ sở hạ tầng lớn quan trọng, với cách đặt vấn đề đi tắt, đón đầu, với nhiều hình thức, bước đi thích

hợp ở nhiều trình độ phát triển, phù hợp với trình độ phát triển ở nước ta.

Hai là, *trong quá trình mở rộng, hội nhập quốc tế và giao lưu văn hoá, cùng với việc tập trung xây dựng những giá trị mới của văn hoá Việt Nam đương đại, cần tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo tồn, kế thừa, phát huy các giá trị tốt đẹp của truyền thống văn hoá dân tộc, tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hoá thế giới, bắt kịp với sự phát triển của thời đại.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh với thế giới quan duy vật biện chứng, Người đã tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc, đó là con đường cách mạng vô sản. Người chỉ rõ: "Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất là chủ nghĩa Mác-Lênin" . Đó thực sự là đỉnh cao của văn hoá nhân loại. Qua hơn 35 năm đổi mới chẳng những đất nước Việt Nam đứng vững không bị sụp đổ mà còn đưa nước ta thoát khỏi khủng hoảng và phát triển đi lên. Công cuộc đổi mới ở nước ta đã đạt những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Đó đã góp thêm một bằng chứng hùng hồn về sức sống và giá trị thời đại của chủ nghĩa Mác-Lênin khi mà Đảng Cộng sản Việt Nam đã bám sát thực tiễn, không ngừng bổ sung lý luận phù hợp với thực tiễn đưa sự nghiệp cách mạng tiến lên, điều đó càng khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá được thấm nhuần và toả sáng trên mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội, đặc biệt là nền văn hoá mới xã hội chủ nghĩa.

Ba là, vừa phát huy mạnh mẽ tính đa dạng, bản sắc độc đáo của văn hoá các dân tộc anh em, làm phong phú nền văn hoá chung của cả nước, vừa kiên trì củng cố và nâng cao tính thống nhất trong đa dạng của văn hoá Việt Nam, đấu tranh chống các khuynh hướng lợi dụng văn hoá để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Kế thừa truyền thống quý báu của dân tộc, Đảng ta luôn giương cao ngọn cờ đại đoàn kết toàn dân tộc, đó là đường lối chiến lược đúng đắn, là nguồn sức mạnh to lớn để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và của toàn xã hội. Thực hiện đại đoàn kết các dân tộc, tôn giáo, giai cấp, tầng lớp, các thành phần kinh tế, mọi giới, mọi lứa tuổi, mọi vùng, miền của đất nước, người trong Đảng và người ngoài Đảng... lấy mục tiêu giữ vững độc lập dân tộc, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, vì dân giàu nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Bốn là, nghiên cứu, nắm bắt kịp thời thành tựu của văn hoá-thông tin hiện đại, huy động mọi tiềm lực xã hội cho sự nghiệp văn hoá, chủ động có kế hoạch, chính sách, cơ chế phù hợp để tạo điều kiện cho văn hoá nước nhà phát triển đúng hướng và vững chắc trong thời kỳ mới.

Thông qua đó Đảng ta và nhân dân ta đã không đi vào con đường tư bản chủ nghĩa, con đường tiếp tục bị áp bức bóc lột bất công để đi vào kỷ nguyên mới kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, xây dựng đất nước ta độc lập tự do, nhân dân ta được hưởng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành, đó là con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay, đó là mục tiêu cao cả, ước nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đó là mục tiêu hết sức nhân đạo, nhân văn và chỉ đứng ở tầm cao của văn hoá mới giải quyết đúng được mối quan hệ đó.